

<p>- Giáo viên nhận xét, tuyên dương. Việc 2: Kể lại cuộc gặp gỡ giữa Hà và thầy giáo</p> <p>- Cho học sinh kể lại đoạn 3 bằng lời kể của mình. - Gọi học sinh nhận xét.</p> <p>- Giáo viên nhận xét. Việc 3: Phân vai dựng lại câu chuyện</p> <p>- Cho học sinh xung phong nhận vai, người dẫn chuyện, Hà, Tuấn, thầy giáo. - Yêu cầu học sinh nhận xét.</p> <p>- Giáo viên nhận xét chung, tuyên dương. (Giáo viên giúp đỡ những học sinh chưa thuộc câu chuyện)</p>	<p>chưa, nhận xét về cử chỉ, điệu bộ, giọng kể củabạn. - Lắng nghe.</p> <p>- Học sinh làm việc nhóm đôi - Đại diện nhóm xung phong kể. - Học sinh nhận xét, góp ý (về nội dung, giọng kể, cử chỉ, điệu bộ...) - Lắng nghe.</p> <p>- Học sinh thảo luận theo nhóm. - Đại diện nhóm lên thi kể. - Lớp nhận xét, bình chọn (về nội dung, giọng kể, cử chỉ, điệu bộ...) - Lắng nghe.</p>
<p>4. HĐ tìm hiểu nội dung ý nghĩa câu chuyện (5 phút) *Mục tiêu: HS nắm được nội dung và ý nghĩa của câu chuyện. *Cách tiến hành:</p>	
<p>- Hướng dẫn học sinh tìm hiểu, trao đổi ý nghĩa câu chuyện. - YC học sinh nêu được ý nghĩa câu chuyện</p>	<p>- HS trao đổi nhóm đôi -> chia sẻ - <i>Không nên nghịch ác với bạn, cần đối xử tốt với các bạn gái.</i></p>
<p>5. Hoạt động vận dụng, ứng dụng (3 phút)</p> <p>- Chúng ta học được điều gì qua câu chuyện? - GV tổ chức cho HS liên hệ thực tế: Hỏi một số bạn nam trong lớp: /?!/ Em đã làm gì (sẽ làm gì) để các bạn gái trong lớp được vui ? Tại sao em lại làm như vậy? + Giáo dục học sinh: Chúng ta không nên nghịch ác với bạn, cần đối xử tốt với các bạn gái.</p>	
<p>5. Hoạt động sáng tạo (2 phút)</p> <p>- Về kể lại câu chuyện cho gia đình nghe theo vai của bạn Hà - Giáo viên nhận xét tiết học. - Dặn học sinh về kể lại câu chuyện cho người thân nghe, chuẩn bị bài “Chiếc bút mực”</p>	

CHNH TẢ:

BÍM TÓC ĐUÔI SAM

I. MỤC TIÊU:

1. **Kiến thức:** Chép chính xác bài chính tả, biết trình bày đúng lời nhân vật trong bài. Bài viết không mắc quá 5 lỗi chính tả.
2. **Kĩ năng:** Viết đúng và nhớ cách viết một số tiếng có vần *iên/yên*, âm đầu *r/d/gi*.
3. **Thái độ:** Giáo dục tính cẩn thận, tỉ mỉ khi viết bài.
4. **Năng lực:** Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Ngôn ngữ; Văn học; Thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ :

1. Đồ dùng dạy học

- Giáo viên: Bảng phụ viết nội dung bài chính tả.
- Học sinh: Vở chính tả.

2. Dự kiến phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- Kỹ thuật đặt và trả lời câu hỏi.
- Kỹ thuật trình bày một phút
- Vấn đáp, thực hành, trò chơi học tập,...

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC :

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (3 phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - Cho học sinh hát khởi động. - Cho học sinh lên bảng viết, lớp viết bảng 2 từ: <i>hạn hán, quên hoài</i>. - Yêu cầu học sinh nhận xét. - Nhận xét, tuyên dương. - Giới thiệu bài-ghi đầu bài lên bảng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh hát bài <i>Chữ đẹp mà nét càng ngoan</i>. - 2 học sinh viết bảng lớp, lớp viết bảng con: <i>hạn hán, quên, hoài</i> - Học sinh nhận xét. - Lắng nghe.
2. HĐ chuẩn bị viết chính tả. (5 phút)	
<p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh có tâm thế tốt để viết bài. - Nắm được nội dung bài chép để viết cho đúng chính tả. <p>*Cách tiến hành:</p>	
<p>Việc 1: Tìm hiểu nội dung bài viết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên đọc mẫu đoạn văn cần chép. - Yêu cầu 2 em đọc lại bài, cả lớp đọc thầm. -GV giao nhiệm vụ tìm hiểu ND: -+Đoạn chép có những nhân vật nào? + Thầy giáo và Hà đang nói với nhau về chuyện gì? + Tại sao Hà không khóc nữa? - Giáo viên nhận xét. <p>Việc 2: Hướng dẫn cách trình bày:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn đọc các câu có dấu hai chấm, dấu chấm hỏi và các câu có dấu chấm cảm. - Ngoài các dấu chấm hỏi, hai chấm và chấm 	<ul style="list-style-type: none"> - Lớp lắng nghe giáo viên đọc. - 2 em đọc lại bài, lớp đọc thầm tìm hiểu bài. -Trao đổi N2 -> chia sẻ: + Có Hà và Thầy giáo. + Nói về bím tóc của Hà. +Vi thầy khen bím tóc của Hà rất đẹp. - Lắng nghe. - Lần lượt đọc các câu theo yêu cầu. - Dấu phẩy, dấu chấm, dấu gạch

<p>cảm đoạn văn còn có những dấu nào?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dấu gạch ngang được đặt ở đâu? - Giáo viên nhận xét. <p>Việc 3: Hướng dẫn viết từ khó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - YC HS tìm và đọc đoạn văn có từ nào khó viết? - Đọc cho học sinh viết các từ khó vào bảng con. - Giáo viên nhận xét đánh giá. <p>(Nhắc nhở học sinh chưa chú ý viết từ khó HS M1)</p>	<p>ngang</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đầu dòng (đầu câu) . - Chú ý lắng nghe. <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nêu: <i>khóc, vui vẻ, ngược khuôn mặt, cũng cười.</i> - Lớp thực hành viết từ khó vào bảng con, 2 học sinh viết trên bảng.
<p>3. HĐ viết bài chính tả: (15 phút)</p> <p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chép lại chính xác đoạn tóm tắt bài “Bím tóc đuôi sam”. - Viết hoa chữ đầu câu, ghi dấu câu đúng vị trí. <p>*Cách tiến hành:</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên nhắc học sinh những vấn đề cần thiết: Viết tên bài chính tả vào giữa trang vở. Chữ đầu câu viết hoa lùi vào 1 ô, nhớ đọc nhằm từng cụm từ để chép cho đúng, đẹp, nhanh; ngồi viết đúng tư thế, cầm viết đúng qui định. - Giáo viên cho học sinh viết bài. - Giáo viên quan sát uốn nắn học sinh. <p>(Theo dõi tốc độ viết, kĩ thuật lia bút của học sinh hạn chế)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe. - Học sinh nhìn bảng viết.
<p>4. HĐ chấm và nhận xét bài: (3 phút)</p> <p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giúp các em tự phát hiện ra lỗi của mình và phát hiện lỗi giúp bạn. <p>*Cách tiến hành:</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Cho học sinh tự soát lại bài của mình theo bài trên bảng lớp. - Giáo viên chấm nhanh 5 - 7 bài. - Nhận xét nhanh về bài làm của học sinh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh xem lại bài của mình, dùng bút chì gạch chân lỗi viết sai. Sửa lại xuống cuối vở bằng bút mực. - Lắng nghe
<p>5. HĐ làm bài tập chính tả (6 phút)</p> <p>*Mục tiêu: Giúp các em điền đúng vào chỗ trống <i>iên/yên, r/d/gi</i></p> <p>*Cách tiến hành:</p>	
<p>Bài 2: Điền vào chỗ trống <i>iên</i> hay <i>yên</i>?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thảo luận theo cặp đôi và trình bày vào vở. - Yêu cầu học sinh nêu kết quả. - Giáo viên chữa bài. - Giáo viên kết luận chung. - Gọi học sinh đọc lại kết quả. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nêu yêu cầu - Học sinh làm bài: <i>Yên ổn, cô tiên, chim yến, thiếu niên.</i> - Học sinh nêu kết quả trước lớp. - Học sinh lắng nghe. - 1 số học sinh đọc lại kết quả

<p>Bài 3a: Điền vào chỗ trống <i>r, d</i> hay <i>gi</i>?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức T/c: <i>Điền đúng điền nhanh</i> - Chọn 2 đội chơi - Kết luận về lời giải. - Gọi học sinh đọc lại kết quả. 	<p>đúng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một em nêu bài tập 3. -2 đội thi đua *Dự kiến KQ: <i>da dẻ, cụ già, ra vào, cặp da.</i> -1 số học sinh đọc lại kết quả đúng.
<p>6. Hoạt động vận dụng, ứng dụng : (2 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho HS: Tìm từ có vần <i>iên/yên</i>, âm đầu <i>r/d/gi</i>. -Nhắc HS xem lại những từ khó và từ viết sai chính tả để ghi nhớ, tránh viết sai lần sau; 	
<p>7. Hoạt động sáng tạo (1 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> -Viết tên đồ vật có vần <i>iên/yên</i>, tên con vật có âm đầu <i>r/d/gi</i>. - Cho học sinh nhắc lại nội dung bài học. - Giáo viên nhận xét tiết học. - Nhắc nhở học sinh về nhà xem lại bài học, chuẩn bị bài cho tiết sau. 	

Thứ ba ngày 24 tháng 9 năm 2019

TẬP ĐỌC:

TRÊN CHIẾC BÈ

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Hiểu nội dung: Tả chuyến du lịch thú vị trên sông của Dế Mèn và Dế Trũi (trả lời được CH1, 2). Một số học sinh trả lời được câu hỏi số 3 (M3, M4)

2. Kỹ năng: Biết nghỉ hơi đúng sau các dấu chấm, dấu phẩy, giữa các cụm từ.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh biết bảo vệ môi trường, yêu thích môn học.

***Tích hợp GDBVMT (gián tiếp):** Học sinh thấy được cảnh vật trong bài rất đẹp, rất nên, thơ từ đó có ý thức gìn giữ và bảo vệ môi trường.

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự học, NL giao tiếp - hợp tác, NL giải quyết vấn đề, NL tư duy - lập luận logic, NL quan sát

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng dạy học

- Giáo viên: bảng phụ viết các từ, các câu cần luyện đọc.

- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Dự kiến phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- Kỹ thuật đặt và trả lời câu hỏi.

- Kỹ thuật trình bày một phút

- Vấn đáp, thực hành, trò chơi học tập, học theo nhóm...

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (3 phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - GV kết hợp HĐTQ tổ chức trò chơi : <i>Hái hoa dân chủ</i> + ND bài <i>“Bím tóc đuôi sam”</i>; Nội dung câu 	<ul style="list-style-type: none"> - HS chủ động tham gia trò chơi

<p>hỏi ở SGK bài tập đọc + Gv đánh giá, tổng kết TC, kết nối bài học</p>	<p>- Nhận xét - Ghi đầu bài vào vở</p>
<p>2. HĐ Luyện đọc: (12 phút) *Mục tiêu: - Rèn đọc đúng từ: <i>Đế Trũ, đen sạm, lẳng xẵng, ngao du, say ngấm, gọng vó, ngao du, say ngấm, gọng vó,...</i> - Rèn đọc đúng câu, từ, đoạn: <i>Bè theo dòng nước trôi băng băng (...)</i> - Hiểu nghĩa các từ ngữ mới *Cách tiến hành: HĐ cá nhân -> Nhóm -> Chia sẻ trước lớp</p>	
<p>a. GV đọc mẫu cả bài . b. Luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ: * Đọc từng câu: - Tổ chức cho HS tiếp nối nhau đọc từng câu . - Đọc đúng từ <i>Đế Trũ, đen sạm, lẳng xẵng, ngao du, say ngấm, gọng vó, ngao du, say ngấm, gọng vó,...</i> * Đọc từng đoạn : - GV trợ giúp, hướng dẫn đọc những câu dài + <i>Ngày kia,/ đến một bờ sông,// chúng tôi ghép ba bốn lá bèo sen lại,/ làm một chiếc bè.//</i> + <i>Mùa thu mới chớm/ nhưng nước đã trong vắt,/ trông thấy cả hòn cuội trắng tinh nằm dưới đáy.//</i> + <i>Nhìn hai bên bờ sông,/ cỏ cây và những làng gần,/ núi xa luôn luôn mới.//</i> + <i>Những anh gọng vó đen sạm,/ gầy và cao,/ nghênh cặp chân gọng vó/ đứng trên bãi lầy bãi phục nhìn theo chúng tôi.//</i> + <i>Đàn săn sắt và cá thầu dầu/ thoảng gặp đâu cũng lẳng xẵng/ cố bơi theo chiếc bè,/ hoan nghênh vánh cả mặt nước.//</i> + Giảng từ mới trong SGK + Đặt câu với từ <i>ngao du, say ngấm, hoan nghênh.</i> (HS M3, M4) (Chú ý ngắt câu đúng: HS M1) * GV kết hợp HĐTQ tổ chức chia sẻ bài đọc trước lớp. - Đọc từng đoạn theo nhóm - Thi đọc giữa các nhóm - GV nhận xét, đánh giá. * Cả lớp đọc Lưu ý: - <i>Đọc đúng: M1, M2</i> - <i>Đọc hay: M3, M4</i></p>	<p>-HS đọc nối tiếp câu trong nhóm. - Luyện đọc đúng - HS đọc nối tiếp đoạn trong nhóm. - Luyện đọc ngắt câu, cụm từ - HS đọc chú giải +HS đặt câu:.... - Đọc bài, chia sẻ cách đọc - Đại diện nhóm thi đọc - Thi đua giữa các nhóm - HS nhận xét, bình chọn bạn đọc hay - Đọc đồng thanh cả bài</p>
<p>3. HĐ Tìm hiểu bài: (8 phút)</p>	

<p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu chuyến du lịch thú vị trên sông của Dế Mèn và Dế Trũi. <p>*Cách tiến hành:</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - GV giao nhiệm vụ - HS làm việc cá nhân => Chia sẻ cặp đôi => Tương tác trong nhóm - TBHT điều hành các nhóm chia sẻ trước lớp. <p>/?/ Dế Mèn và Dế Trũi đi chơi xa bằng cách gì?</p> <p>/?/ Trên đường đi đôi bạn nhìn thấy cảnh vật ra sao?</p>	<ul style="list-style-type: none"> -HS nhận nhiệm vụ -Thực hiện theo sự điều hành của trưởng nhóm +Tương tác, chia sẻ nội dung bài - Đại diện nhóm chia sẻ - Các nhóm khác tương tác +Ghép 3, 4 lá bèo sen làm 1 chiếc bè để đi trên “sông”. + Thấy hòn cuội trắng tinh nằm dưới đáy bằng cỏ cây và những làng gần, núi xa, những anh gọng vó, những ả cua kèn, đàn săn sắt và cá thầu dầu.
<p>*Tích hợp GDBVMT: Trên đường đi các bạn thấy cảnh vật rất đẹp, vậy để cảnh vật đẹp chúng ta cần làm những việc gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm những từ ngữ chỉ về thái độ các con vật đối với hai bạn Dế? + Khích lệ trả lời (HS M1). Lưu ý cách diễn đạt ý ở câu hỏi cuối (HS M3, M4)). 	
<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên rút nội dung. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chăm sóc cây trồng, không hái hoa, bẻ cành, không vứt rác... + Những anh gọng vó bái phục nhìn theo, ả cua kèn âu yếm ngó theo, săn sắt, thầu dầu lẳng xằng cố bơi theo chiếc bè hoan nghênh vánh cả mặt nước . - Học sinh nhắc lại.
<p>4. HĐ Đọc diễn cảm: (8 phút)</p> <p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc đúng, ngắt nghỉ đúng chỗ, biết nhấn giọng ở những từ ngữ cần thiết. <p>*Cách tiến hành:</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - GV đọc mẫu lần 2 - Hướng dẫn cách đọc - 2 HS nối tiếp nhau đọc toàn bài - Cho HS thi đọc - GV nhận xét, đánh giá 	<ul style="list-style-type: none"> -Lắng nghe - HS thực hiện theo yêu - 2 cặp HS thi đọc. - HS bình chọn cặp đọc tốt
<p>5. HĐ vận dụng, ứng dụng (2 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Em đã làm gì để lớp mình thêm sạch sẽ, gọn gàng? <p>*THGDBVMT: Giáo viên tổng kết bài, giáo dục học sinh: Phải biết chăm sóc cây trồng, không vứt rác xả rác bừa bãi... để bảo vệ môi trường luôn xanh sạch đẹp và không khí trong lành.</p>	
<p>6. Hoạt động sáng tạo(2 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> -Phát động phong trào 5 không: không vứt rác bừa bãi, không xé rác ra sân trường, không hái hoa ở CTMN, không.... - Cùng người thân chăm làm việc nhà cho gọn gàng sạch sẽ 	

- Nhận xét tiết học.
- Dẫn học sinh về nhà luyện đọc, học thuộc lòng bài thơ và chuẩn bị bài “*Chiếc bút mực*” cho tiết sau.

TOÁN:

TIẾT 17: 49 + 25

I. MỤC TIÊU:

- Kiến thức:** Giúp học sinh:
 - Biết thực hiện phép cộng có nhớ trong phạm vi 100, dạng 49+25.
 - Biết giải bài toán bằng một phép cộng.
- Kĩ năng:** Rèn kĩ năng làm tính và giải toán.
- Thái độ:** Giáo dục học sinh tính cẩn thận, chính xác, thích học toán.
 - * Bài tập cần làm: Bài 1 (cột 1,2,3), Bài 3
- Năng lực:** Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Tư duy và lập luận toán học; Mô hình hóa toán học; Giao tiếp toán học.

II. CHUẨN BỊ:

- Đồ dùng dạy học:**
 - Giáo viên: Bảng gài, que tính.
 - Học sinh: Sách giáo khoa.
- Dự kiến phương pháp và hình thức tổ chức dạy học**
 - Kỹ thuật đặt và trả lời câu hỏi.
 - Kỹ thuật trình bày một phút.
 - Vấn đáp, quan sát, thảo luận nhóm, thực hành...

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (3 phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - Cho học sinh hát khởi động. - Yêu cầu học sinh đặt tính và thực hiện $\begin{array}{r} 69 + 3 \\ 39 + 7 \end{array}$ - Nêu cách làm đối với phép tính 39 + 7. - Gọi học sinh nhận xét. - Nhận xét, tuyên dương. - Giới thiệu bài, ghi đầu bài lên bảng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hát bài: <i>Bé học phép cộng</i> của bé Kim Hồng - Hai em lên bảng mỗi em làm 2 phép tính, nêu cách đặt tính và cách tính. - Học sinh nhận xét. - Lắng nghe.
2. HĐ hình thành kiến thức mới. (15 phút)	
<p>*Mục tiêu: Biết thực hiện phép cộng có nhớ trong phạm vi 100, dạng 49+25.</p> <p>*Cách tiến hành: HĐ cả lớp</p>	
<p>Nêu bài toán: <i>Có 49 que tính thêm 25 que tính. Hỏi tất cả có bao nhiêu que tính?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Muốn biết tất cả có bao nhiêu que tính ta làm như thế nào? <p>Tìm kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu học sinh lấy 4 bó que tính và 9 que 	<ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe và phân tích bài toán - Ta thực hiện phép cộng 49 + 25 - HS trải nghiệm trên que tính - Lấy 49 que tính để trước mặt.

<p>tính.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên: Có 49 que tính gồm 4 chục và 9 que tính rời (gài lên bảng gài). - Yêu cầu học sinh lấy thêm 25 que tính. - Thêm 25 que tính gồm 2 chục và 5 que rời (gài lên bảng gài) - Giáo viên nêu: 9 que tính rời với 1 que tính rời là 10 que tính, bỏ lại thành một chục. 4 chục ban đầu với 2 chục là 6 chục, 6 chục thêm 1 chục là 7 chục. 7 chục với 4 que tính rời là 74 que tính. - Vậy $49 + 25 = 74$ <p>(Kiểm tra lại các đối tượng M1. Nếu chưa rõ cần trợ giúp thêm).</p> <p><u>Đặt tính và tính:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - YC một em làm phiếu lớn đặt tính và tính: $49 + 25 = ?$ <p>- Yêu cầu học sinh nhận xét, nêu lại cách làm của mình.</p> <p>- Giáo viên nhận xét, đánh giá</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát, lắng nghe giới thiệu. - Lấy thêm 25 que tính. - Quan sát. - Quan sát, làm theo các thao tác như giáo viên sau đó đọc kết quả 49 cộng 25 bằng 74 <p>- Học sinh làm cá nhân -> chia sẻ</p> $\begin{array}{r} 49 \\ + 25 \\ \hline 74 \end{array}$ <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nhận xét, bổ sung. - Học sinh nêu: Viết số 49 ở dòng trên, viết số 25 xuống dưới sao cho 5 thẳng cột với 9, 2 thẳng cột với 4, viết dấu $+$ ở giữa hai số về bên trái, viết dấu gạch ngang thay cho dấu bằng. Cộng từ phải sang trái, 9 cộng 5 bằng 14 viết 4 nhớ 1, 4 cộng 2 bằng 6 thêm 1 bằng 7 viết 7. <p>Vậy: $49 + 25 = 74$</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe.
<p>3. HĐ thực hành. (14 phút)</p> <p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết thực hiện phép cộng có nhớ trong phạm vi 100, dạng $49+25$. - Biết giải bài toán bằng một phép cộng. <p>*Cách tiến hành:</p>	
<p>Bài 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu 1 em đọc đề bài. - Yêu cầu lớp tự làm bài vào vở cột 1, 2, 3. <p>- Giáo viên nhận xét đánh giá. (Lưu ý kĩ năng cộng có nhớ đối với HS M1)</p> <p>Bài 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu 1 học sinh đọc bài toán. - Cho học sinh tóm tắt, giáo viên ghi lên bảng: <p style="text-align: center;"><u>Tóm tắt:</u></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Một em đọc đề bài. - Tự làm bài vào vở, sau đó đổi vở chia sẻ, kiểm tra đúng sai. - Học sinh đọc đề bài. - Học sinh tóm tắt.

<p>Lớp 2 A : 29 học sinh Lớp 2B : 29 học sinh Cả hai lớp: ... học sinh?</p> <p>- Yêu cầu lớp tự làm bài vào vở. - Giáo viên chấm nhanh 1 số bài làm của học sinh, lưu ý câu trả lời và danh số của HS M1</p> <p>- Giáo viên chữa bài, nhận xét. *B. tập chờ (HS M3, M4): bài 1(cột 4,5), bài 2 +Khuyến khích HS M4 làm bài xong nên trợ giúp HS M1</p>	<p>- Lớp làm vào vở. Bài giải: Số học sinh cả hai lớp là: $29 + 29 = 58$ (học sinh) Đáp số: 58 học sinh</p> <p>- Lắng nghe.</p>			
<p>4.Hoạt động vận dụng, ứng dụng: (3 phút) - Trúng gà 17 quả, trứng vịt 29 quả. Tất cả có ? quả trứng - Yêu cầu nêu cách tính .</p>				
<p>5.Hoạt động sáng tạo: (2 phút) -Đặt đề toán và giải bài toán theo tóm tắt sau: <table style="margin-left: 40px;"> <tr> <td>Khối lớp 2: 49kg</td> <td rowspan="2">} ? kg giấy vụn</td> </tr> <tr> <td>Khối lớp 3: 45kg</td> </tr> </table> </p> <p>- Nhận xét tiết học. - Dặn học sinh về nhà ôn lại bài, làm bài trong vở bài tập, chuẩn bị cho tiết học sau.</p>		Khối lớp 2: 49kg	} ? kg giấy vụn	Khối lớp 3: 45kg
Khối lớp 2: 49kg	} ? kg giấy vụn			
Khối lớp 3: 45kg				

. **TNXH:**

LÀM GÌ ĐỂ CƠ VÀ XƯƠNG PHÁT TRIỂN TỐT?

(Chương trình hiện hành)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: Hs biết được tập thể dục hằng ngày, lao động vừa sức, ngồi học đúng cách và ăn uống đầy đủ sẽ giúp xương và cơ phát triển tốt.

2. Kỹ năng: Biết đi, đứng, ngồi đúng tư thế và mang vác vừa sức để phòng tránh cong vẹo cột sống. Biết cách nhấc (nâng) một vật đúng cách.

3.Thái độ: Có ý thức thực hiện những biện pháp giúp xương và cơ phát triển tốt.

***GDKNS:**

- *Kỹ năng ra quyết định: Nên và không nên làm gì để xương và cơ phát triển tốt.*

- *Kỹ năng làm chủ bản thân: Đảm nhận trách nhiệm thực hiện các hoạt động để xương và cơ phát triển tốt.*

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự học, NL giao tiếp – hợp tác, NL giải quyết vấn đề, NL tư duy logic, NL quan sát ,...

II. CHUẨN BỊ :

1. Đồ dùng dạy học

- Giáo viên: Tranh ảnh phóng to trong sách giáo khoa, phiếu thảo luận, sách giáo khoa.

- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Dự kiến phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- Kỹ thuật đặt và trả lời câu hỏi.

- Kỹ thuật trình bày một phút

- Vấn đáp, quan sát, thực hành, TC học tập,...

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p>1. HĐ khởi động: (5 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - TBHT điều hành TC: <i>Gọi thuyền</i> + Cơ có đặc điểm gì? + Ta cần làm gì để giúp cơ phát triển và săn chắc? - Yêu cầu học sinh nhận xét, bổ sung. - Giáo viên nhận xét, đánh giá. - Gv kết nối bài mới 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh chủ động tham gia trò chơi + Khi co, cơ ngắn và chắc hơn. Khi duỗi, cơ dài ra và mềm hơn. + Tập thể dục thể thao, làm việc hợp lí, ăn đủ chất... - Học sinh nhận xét, bổ sung (nếu cần). - Ghi tên bài vào vở
<p>2. HĐ hình thành kiến thức (10 phút)</p> <p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết những việc nên làm để cơ và xương phát triển tốt. - Giải thích tại sao không nên mang vác vật quá nặng. - Biết cách nhấc 1 vật nặng <p>*Cách tiến hành: HĐ nhóm– Cả lớp</p>	
<p>*Hoạt động 1: Làm thế nào để cơ và xương phát triển tốt?</p> <p>Bước 1: Giao việc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chia lớp thành 4 nhóm và mời đại diện nhóm lên bốc thăm. <p>Bước 2: Hẹp nhóm (Giáo viên quan sát các nhóm làm việc)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhóm 1: Muốn cơ và xương phát triển tốt ta phải ăn uống thế nào? Hằng ngày, em ăn uống những gì? - Nhóm 2: Bạn học sinh ngồi học đúng hay sai tư thế? Theo em vì sao cần ngồi học đúng tư thế? - Nhóm 3: Bơi có tác dụng gì? Chúng ta nên bơi ở đâu? Ngoài bơi, chúng ta có thể chơi các môn thể thao gì? <p>Giáo viên lưu ý: Nên bơi ở hồ nước sạch có người hướng dẫn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhóm 4: Bạn nào sử dụng dụng cụ tưới cây vừa sức? Chúng ta có nên xách các vật nặng không? Vì sao? <p>Bước 3: Hoạt động lớp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Muốn cơ và xương phát triển tốt chúng ta phải làm gì? 	<ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm trưởng nhận nhiệm vụ. - Thảo luận nhóm-> Chia sẻ *Dự kiến ND chia sẻ: + (Quan sát hình 1 trong sách giáo khoa.) - Ăn đủ chất: Thịt, trứng, sữa, cơm, rau quả... + (Quan sát hình 2 trong sách giáo khoa.) - Bạn ngồi học sai tư thế. Cần ngồi học đúng tư thế để không vẹo cột sống. + (Quan sát hình 3 trong sách giáo khoa.) - Bơi giúp cơ săn chắc, xương phát triển tốt. + (Quan sát hình 4, 5 trong sách giáo khoa.) - Bạn ở tranh 4 sử dụng dụng cụ vừa sức. Bạn ở tranh 5 xách xô nước quá nặng. - Chúng ta không nên xách các vật nặng làm ảnh hưởng xấu đến cột sống.